

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 15 - PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2025/HS-ST
Ngày: 05 - 11 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dân.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Bùi Văn Quang;
- Ông Quách Văn Tới.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Khánh Linh - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Trần Tú Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2025/TLST - HS ngày 09 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2025/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

Bùi Văn T, sinh ngày 10/7/1985 tại phố Đ, TT V, huyện L, tỉnh Hòa Bình (nay là phố Đ, xã L, tỉnh P; Nơi cư trú: phố Đ, xã L, tỉnh P); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Lên (đã chết) và bà Bùi Thị Murn, sinh năm 1957; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 18/11/2013, Bùi Văn Tuấn bị UBND huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 12 tháng theo quyết định số 7654; Ngày 08/01/2018, Bùi Văn Tuấn bị Toà án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng theo quyết định số 43/QĐ-TA. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/8/2025 tại Trại tạm giam số 3, Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Trọng Tùng, sinh năm 1982. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn Tuấn là đối tượng hiện đang được điều trị bằng thuốc thay thế Methadone. Chiều ngày 31/7/2025, Tuấn một mình đi lên khu vực Hồ Cánh Tạng thuộc xã Yên Phú tỉnh Phú Thọ để mua ma túy sử dụng cho bản thân, tại đây Tuấn có gặp một người đàn ông không quen biết, qua nói chuyện Tuấn biết người này bán ma túy nên đã hỏi và mua được 01 gói ma túy với số tiền 200.000 đồng của người đàn ông này. Mua được ma túy, Tuấn cất giấu trong người và đi về nhà, trên đường đi về Tuấn vào một bãi đất trống ven đường không người qua lại thuộc xã Yên Phú, tỉnh Phú Thọ sử dụng hết số ma túy vừa mua được bằng hình thức tiêm chích trực tiếp vào cơ thể. Đến 09 giờ ngày 01/8/2025, Công an xã Lạc Sơn, tỉnh Phú Thọ tiến hành gọi Bùi Văn Tuấn lên xã để làm việc. Khi làm việc với Bùi Văn Tuấn, cơ quan Công an xã Lạc Sơn đã tiến hành xét nghiệm ma túy bằng que test nhanh nước tiểu, kết quả mẫu nước tiểu của Bùi Văn Tuấn dương tính với chất ma túy OPI (Heroine). Cơ quan Công an đã tiến hành niêm phong mẫu nước tiểu gửi đi giám định và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang với Bùi Văn Tuấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại kết luận giám định số 1108/KL-KTHS ngày 05/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Trong mẫu nước tiểu thu giữ của Bùi Văn Tuấn gửi đến giám định tìm thấy chất ma túy: Loại Morphine; Codeine; Methadone (Morphine là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong nước tiểu).

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: 01 mẫu nước tiểu thu giữ của Bùi Văn Tuấn được niêm phong trong chai nhựa và có dán giấy niêm phong có dấu, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong. Cơ quan giám định đã sử dụng hết số mẫu trên.

Tại cơ quan điều tra Bùi Văn Tuấn đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 06/CT-VKS ngày 04/9/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn đã quyết định truy tố bị cáo Bùi Văn Tuấn về tội: "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi vị đại diện Viện Kiểm sát trình bày bản luận tội. Nội dung bản luận tội đã phân tích tính chất, mức độ, nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo và khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy"; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Bùi Văn Tuấn từ 24 đến 30 tháng tù.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Bùi Văn Tuấn tài liệu điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án chưa đủ căn cứ xác định nên đề nghị Hội đồng xét xử

không đề cập xem xét.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan giám định đã sử dụng hết số mẫu giám định nên đề nghị HĐXX không đề cập xem xét.

Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố, nội dung bản luận tội của Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai. Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của Viện Kiểm sát. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo cải tạo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Văn Tuấn có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản thu mẫu giám định, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số 1108/KL-KTHS ngày 05/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ; Lời khai của người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở khẳng định: Bùi Văn T là người nghiện ma túy đang trong quá trình điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy nhưng trong cơn nghiện chất ma túy nên chiều ngày 31/7/2025, Bùi Văn T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực xã Yên Phú, tỉnh Phú Thọ. Bùi Văn T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý nên hành vi của Bùi Văn Tuấn phạm vào tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Điều 256a của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ truy tố bị cáo Bùi Văn Tuấn về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy gây nghiện làm hại

cho sức khỏe, làm suy thoái đạo đức con người, tàn phá kinh tế gia đình, bị cáo nhận thức được những quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, nghiêm cấm việc mua bán trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hậu quả do hành vi của mình gây ra.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo từng bị cơ quan có thẩm quyền áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc hai lần vì hành vi nghiện chất ma túy.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6]. Về mức hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm an ninh trật tự, an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay tạo ra những “cái chết trắng” đáng báo động trong thời điểm hiện nay. Do đó, HĐXX xét thấy cần phải áp dụng một hình phạt tương ứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để dẫn dắt giáo dục đối với bị cáo và để bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa mới đủ tác dụng cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Bùi Văn Tuấn tài liệu điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án chưa đủ căn cứ xác định và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: Không có nên HĐXX không xem xét.

[9] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[11] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 256a; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Tuấn phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Tuấn 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 01/8/2025.

2. Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Nghị quyết 326/NQ-QH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án. Bị cáo Bùi Văn Tuấn phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 15 – Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Lạc Sơn, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + án văn.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Lò Văn Dân**